



# **BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH THÉP THÁNG 06/2026**

# ĐIỂM NHẤN TOÀN NGÀNH



## SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ TĂNG TRƯỞNG TÍCH CỰC

- ❖ **Sức cầu duy trì nhịp tăng đồng pha với sản xuất.** 4T/2026, sản lượng thép thành phẩm đạt 11.6 triệu tấn (+17.7% YoY) trong khi tổng lượng bán hàng 4T/2026 ghi nhận mức 11.8 triệu tấn (+14.1% YoY).
- ❖ **Thị trường nội địa tiếp tục là lực hấp thụ chính của ngành thép** với 10.0 triệu tấn trong 4T/2026, chiếm 84.6% tổng lượng tiêu thụ. Đà tăng được dẫn dắt bởi các nhóm sản phẩm chủ lực như thép xây dựng và thép cán nóng (HRC) với mức tiêu thụ lần lượt đạt 5.3 triệu tấn (+22.3% YoY) và 3.3 triệu tấn (+24.8% YoY).

## NHỮNG DIỄN BIẾN CẦN LƯU Ý

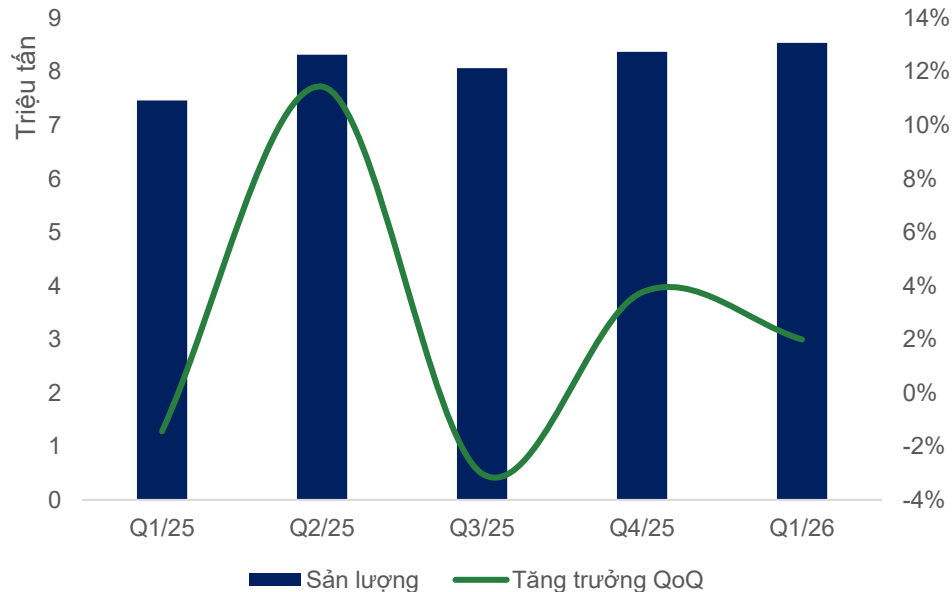
- ❖ **Nguồn cung thép nội địa tiếp tục mở rộng** với HRC và thép xây dựng là hai trụ cột chính. Đối với **nguồn cung nhập khẩu, sản lượng có thể tiếp tục bị thu hẹp** do chi phí logistics gia tăng và chính sách hạn chế xuất khẩu mà Trung Quốc ban hành từ ngày 01/01/2026.
- ❖ **Nhu cầu tiêu thụ trong năm 2026 sẽ chịu nhiều áp lực suy giảm từ các yếu tố trái chiều.** Ở chiều tích cực, nhu cầu từ đầu tư công tiếp tục là điểm tựa khi tiến độ triển khai các dự án hạ tầng được đẩy mạnh. Ngược lại, lĩnh vực bất động sản được đánh giá phục hồi chậm hơn kỳ vọng, trực tiếp làm giảm nhịp hấp thụ của thị trường.
- ❖ **Giá bán có nhiều dấu hiệu tăng.** Mặt bằng giá nguyên liệu đầu vào nhiều khả năng tiếp tục neo cao trong năm 2026, khi căng thẳng địa chính trị gây áp lực lên chuỗi cung ứng và các chi phí vận tải, từ đó tạo sức ép lên giá vốn sản xuất và giá bán các sản phẩm thép.



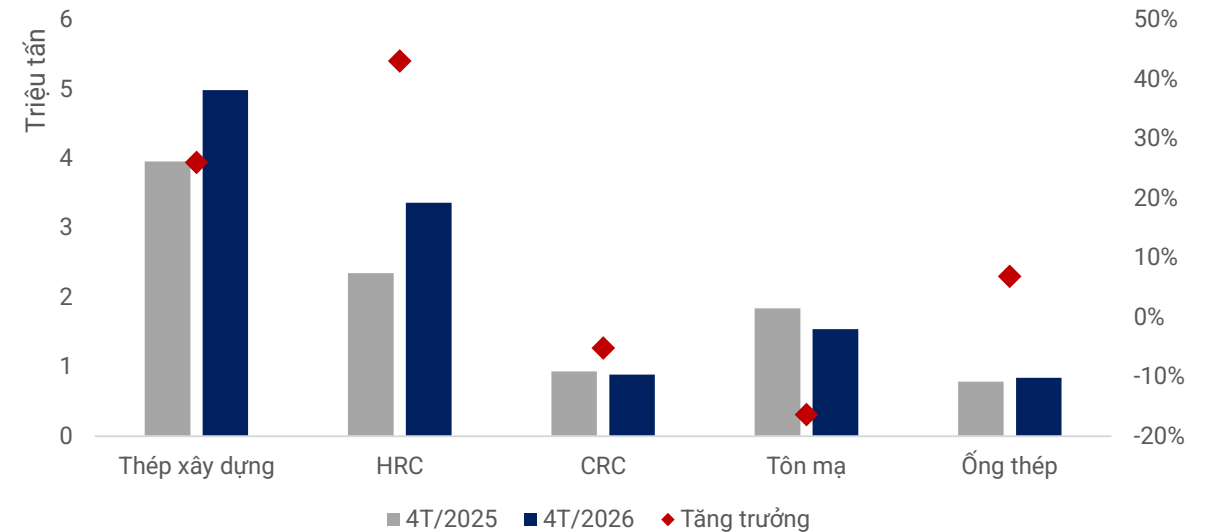
# NGUỒN CUNG NỘI ĐỊA

## SẢN LƯỢNG TĂNG TRƯỞNG VƯỢT TRỘI

### Sản lượng thép toàn ngành theo quý



### Tình hình sản xuất theo từng nhóm sản phẩm



Nguồn: FiinPro, VSA, PSI tổng hợp

**Sản lượng sản xuất thép toàn ngành ghi nhận mức tăng vượt trội.** Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), tổng sản lượng thép thành phẩm 4T/2026 đạt khoảng 11.6 triệu tấn, ghi nhận mức tăng 17.7% so với cùng kỳ. Trong đó, động lực dẫn dắt chính đến từ nhóm thép xây dựng (+26.0% YoY) và thép cán nóng (+43.1% YoY). Ở chiều ngược lại, nhóm sản phẩm thép cuộn cán nguội (CRC) và tôn mạ tiếp tục xu hướng giảm do chịu ảnh hưởng từ các rào cản xuất khẩu và giá thép HRC đầu vào cho sản xuất tăng cao.

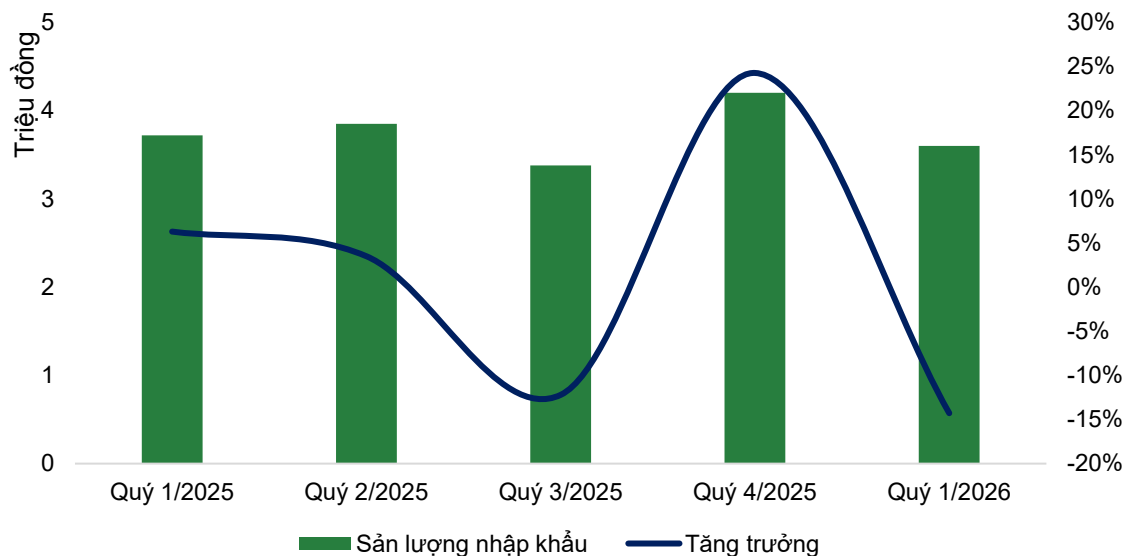
# NGUỒN CUNG NHẬP KHẨU

## XU HƯỚNG DỊCH CHUYỂN TRONG NGUỒN THÉP NHẬP KHẨU

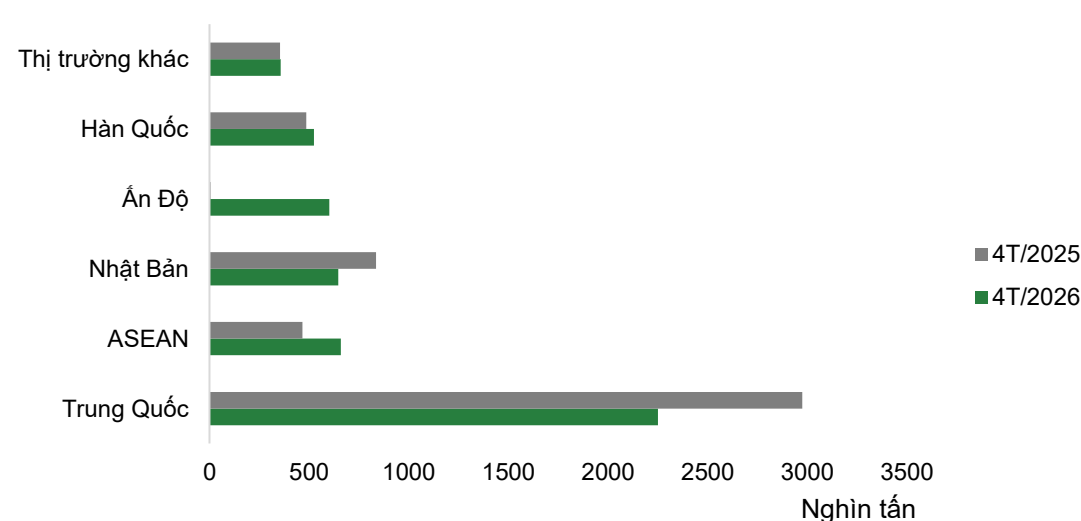
Trong 4T/2026, tổng lượng thép nhập khẩu ước đạt 5.04 triệu tấn (-1.45% YoY). Đáng chú ý, **thị phần nhập khẩu từ Trung Quốc thu hẹp đáng kể** từ 58.1% xuống 44.6% trong 4T/2026. Điều này phản ánh rõ nét tác động kép từ (1) quy định về hạn ngạch xuất khẩu thép mà Trung Quốc áp dụng từ ngày 01/01/2026 và (2) thuế chống bán phá giá HRC Trung Quốc lên tới 27,83% do Bộ Công Thương ban hành từ đầu T4/2026.

Ở chiều ngược lại, **xu hướng dịch chuyển nguồn cung sang các thị trường khác, đặc biệt là Ấn Độ và ASEAN tăng mạnh** với sản lượng nhập khẩu lần lượt gấp khoảng 122 lần và 1.4 lần so với cùng kỳ.

### Tình hình nhập khẩu thép



### Sản lượng nhập khẩu phân theo xuất xứ



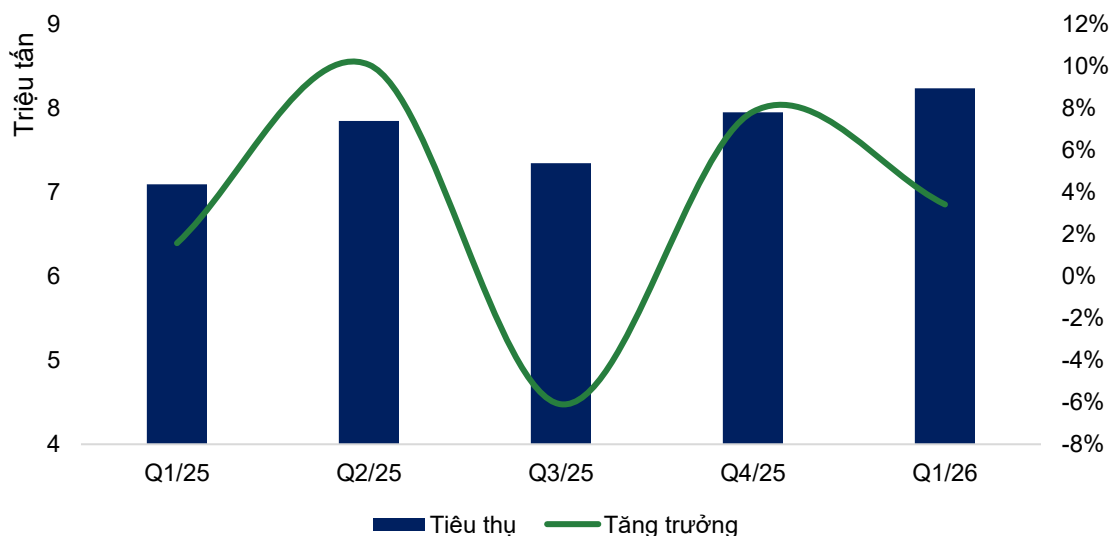
Nguồn: Tổng cục Hải quan, PSI tổng hợp

# NHU CẦU THỊ TRƯỜNG

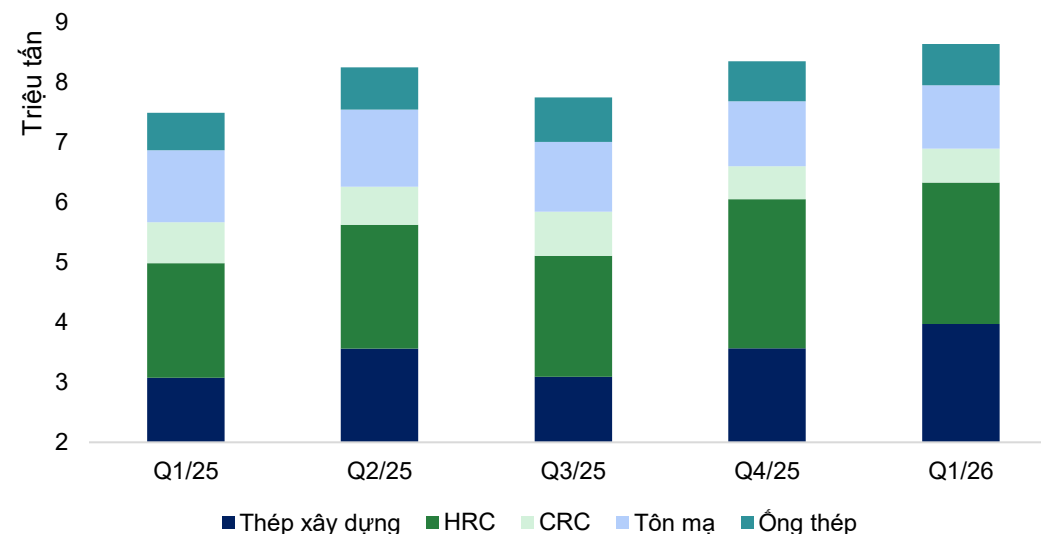
## TIÊU THỤ TĂNG TRƯỞNG SONG HÀNH VỚI SẢN XUẤT



### Sản lượng tiêu thụ các mặt hàng thép theo quý



### Tình hình tiêu thụ theo nhóm sản phẩm



Nguồn: FiinPro, VSA, PSI tổng hợp

**Sức tiêu thụ thép thành phẩm tăng trưởng song hành với sản xuất** khi tổng lượng bán hàng 4T/2026 đạt 11.8 triệu tấn (+14.1% YoY). Kênh tiêu thụ nội địa tiếp tục là bộ đỡ chính cho toàn ngành với 10.0 triệu tấn, chiếm 84.6% tổng lượng tiêu thụ trong 4 tháng đầu năm.

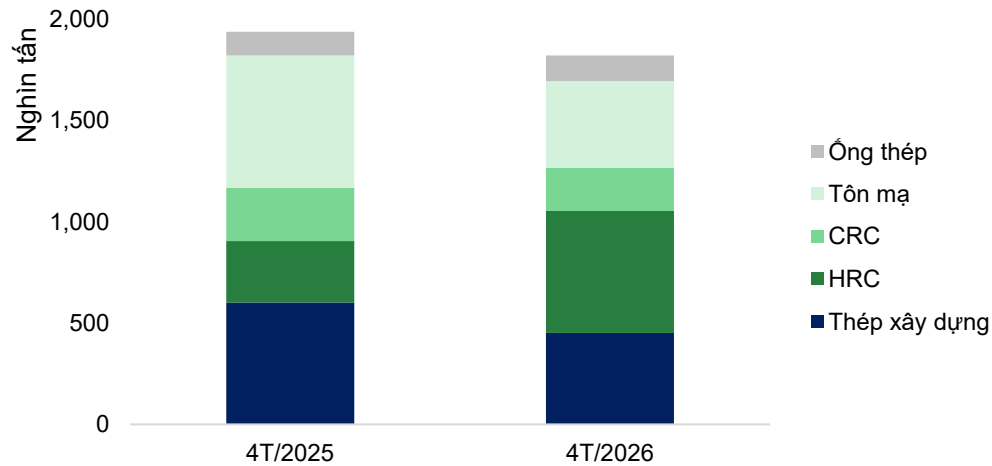
Ngoại trừ tôn mạ và thép cán nguội (CRC), các mặt hàng thép khác đều ghi nhận mức tăng trưởng tiêu thụ cao như thép xây dựng (+22.3% YoY), HRC (+24.8% YoY) và ống thép (+10.4% YoY). Thép xây dựng và HRC tiếp tục là nhóm tiêu thụ chủ lực chủ yếu nhờ lực kéo từ đầu tư công 4T/2026 với giá trị giải ngân xấp xỉ 144.3 nghìn tỷ đồng (+26% YoY).



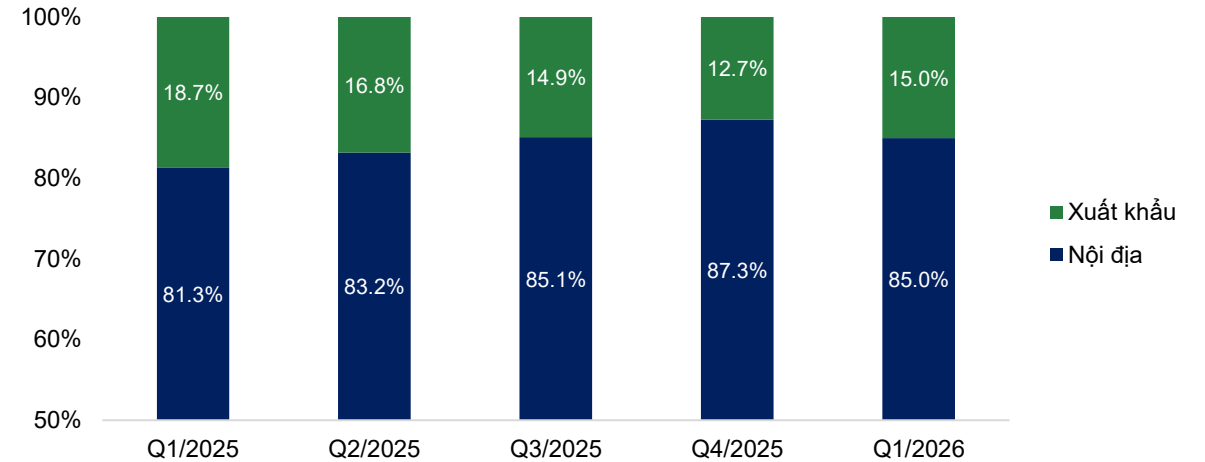
# NHU CẦU THỊ TRƯỜNG

## XUẤT KHẨU: HRC NGƯỢC DÒNG XU HƯỚNG

### Cơ cấu xuất khẩu thép



### Tỷ trọng tiêu thụ các mặt hàng thép



Nguồn: FiinPro, VSA, PSI tổng hợp

Theo VSA, **xuất khẩu thép 4T/2026 giảm** xuống còn gần 1.8 triệu tấn (-6.1% YoY). Xuất khẩu thép Việt Nam đối mặt với nhiều thách thức đến từ (1) nhu cầu tại các thị trường lớn như EU, Mỹ duy trì ở mức thấp do lĩnh vực xây dựng phục hồi chậm. Bên cạnh đó, (2) các rào cản thương mại, đặc biệt là cơ chế CBAM của EU, tiếp tục làm tăng chi phí tuân thủ và hạn chế khả năng mở rộng thị trường của các nhà sản xuất trong nước.

Dù vậy, **cơ cấu xuất khẩu ghi nhận sự phân hóa rõ nét** khi xuất khẩu HRC tăng gấp đôi so với cùng kỳ trong bối cảnh các quốc gia tăng cường nhập khẩu HRC từ các thị trường khác ngoài Iran, trong đó có Việt Nam, sau khi Chính phủ Iran ra lệnh tạm dừng xuất khẩu phôi tấm và thép dẹt đến 30/05/2026. Trong khi đó, một số nhóm sản phẩm khác như thép xây dựng, tôn mạ và thép cán nguội giảm chủ yếu bởi nhu cầu suy yếu và các rào cản phòng vệ thương mại tại thị trường quốc tế.

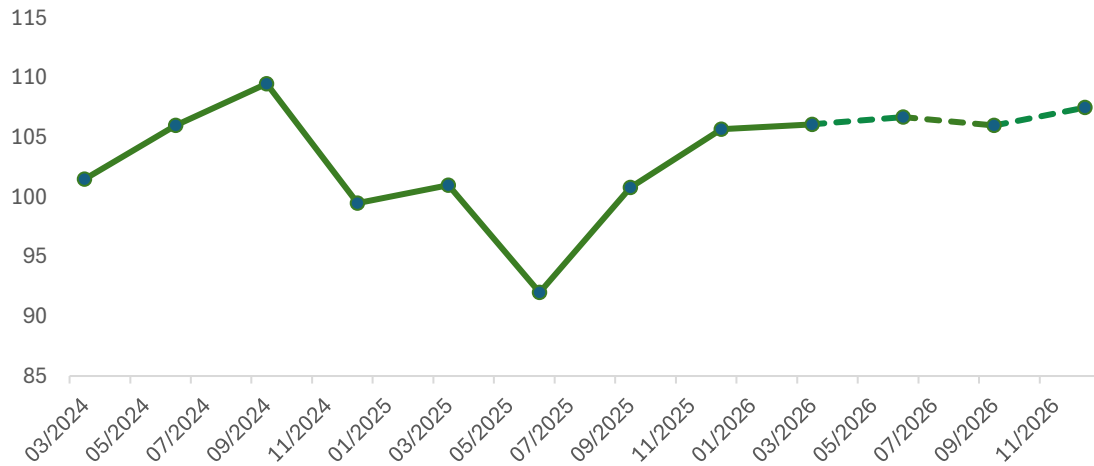


## GIÁ NGUYÊN VẬT LIỆU ĐẦU VÀO TIẾP TỤC CHỊU ÁP LỰC TĂNG

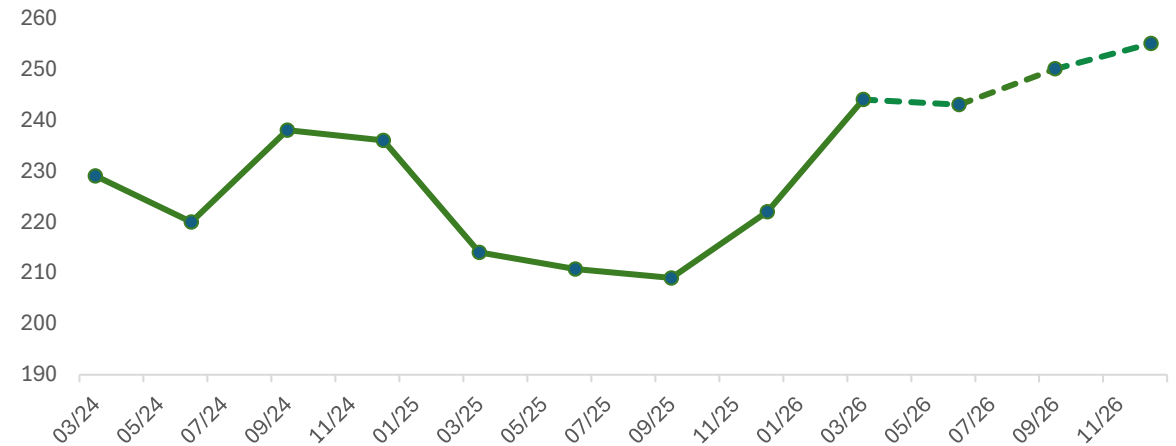
Giá nguyên vật liệu đầu vào tiếp tục chịu áp lực tăng sau sự kiện chiến tranh vùng Vịnh. Theo đó, giá quặng sắt 62% Fe bình quân 4T/2026 đạt 105 USD/tấn (+4.6% YoY) và giá than mỡ luyện cốc đạt 229.1 USD/tấn (+4.0% YoY và +8.0% so với QoQ). Bên cạnh áp lực chi phí logistics, nguồn cung than cốc từ Úc bị gián đoạn bởi thời tiết mưa bão khiến lượng than cốc xuất khẩu giảm, trong khi đó, theo thông tin từ SEC, nhu cầu tái tích trữ của các nhà sản xuất thép châu Á vẫn duy trì ở mức cao.

Đà tăng của các nguyên liệu đầu vào có thể tiếp tục tạo sức ép lên biên lợi nhuận, khiến mặt bằng giá bán thép thành phẩm duy trì xu hướng tăng trong giai đoạn tới. Theo dự báo của Bloomberg, giá quặng sắt 62% Fe và than mỡ luyện cốc có thể lần lượt đạt 107.5 USD/tấn và 255 USD/tấn vào cuối năm 2026.

Dự báo giá quặng sắt 62% nhập khẩu từ Úc (USD/tấn)



Dự báo giá than cốc luyện thép (USD/tấn)



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

# GIÁ BÁN



## GIÁ BÁN ĐÃ LIÊN TỤC TĂNG DO SỨC ÉP CHI PHÍ ĐẦU VÀO

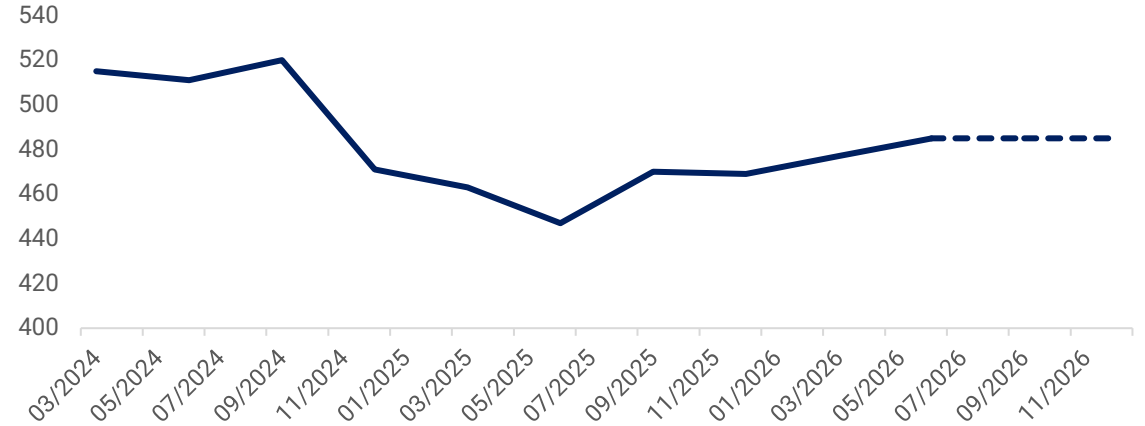
Mặt bằng chung giá thép 5T/2026 tăng cao dưới sức ép từ nguồn chi phí đầu vào, khi khủng hoảng năng lượng và xung đột tại Trung Đông tiếp tục đẩy chi phí logistics và vận tải tăng mạnh.

Mức giá bình quân 5T/2026 của thép HRC đạt 483 USD/tấn (+5% YoY). Đáng chú ý, giá thép xây dựng đã có từ 4 đến 6 lần điều chỉnh tăng, với tổng mức tăng lũy kế dao động từ 1,200 – 1,450 đồng/kg (tương đương tăng 10-13% YoY).

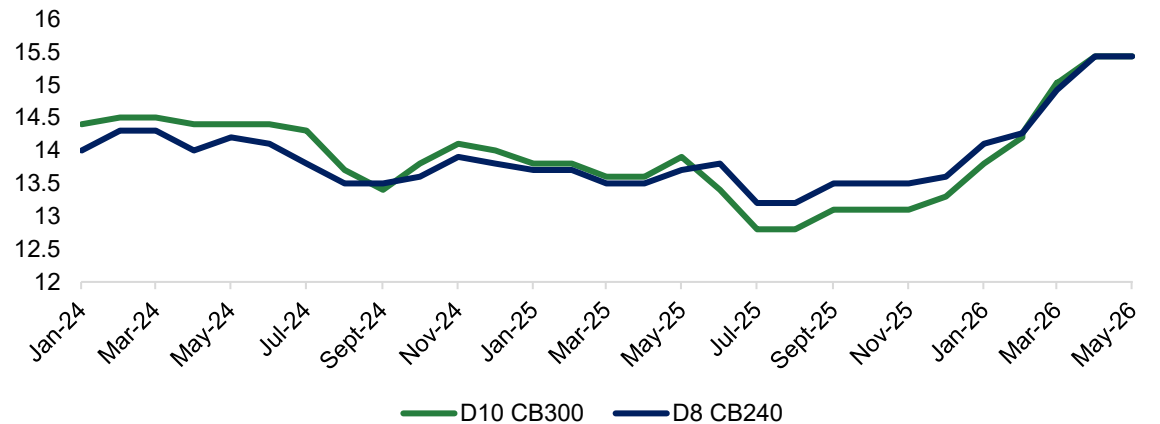
Chúng tôi cho rằng mặt bằng giá thép năm 2026 vẫn còn dư địa tăng thêm bởi: (1) giá nguyên vật liệu đầu vào tiếp tục neo cao trong bối cảnh xung đột địa chính trị vẫn tiếp diễn, trong khi (2) áp lực cạnh tranh từ thép Trung Quốc giá rẻ đã giảm đáng kể thông qua các biện pháp bảo hộ thương mại và chính sách kiểm soát xuất khẩu thép được đưa ra bởi Trung Quốc.

Theo Bloomberg, giá HRC xuất khẩu từ Trung Quốc có thể tăng lên mức 485 USD/tấn vào cuối năm 2026.

Dự báo giá HRC (USD/tấn)



Diễn biến giá thép xây dựng (triệu đồng/tấn)



Nguồn: Steelonline, Bloomberg, PSI tổng hợp

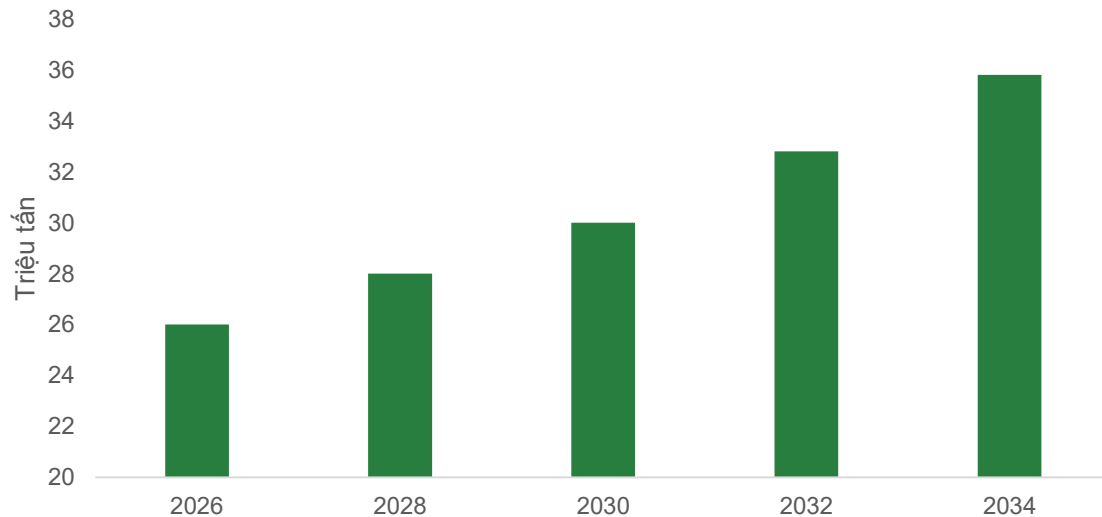
# DỰ BÁO NGÀNH THÉP NĂM 2026

## TRIỂN VỌNG NGUỒN CUNG VÀ NHU CẦU TIÊU THỤ

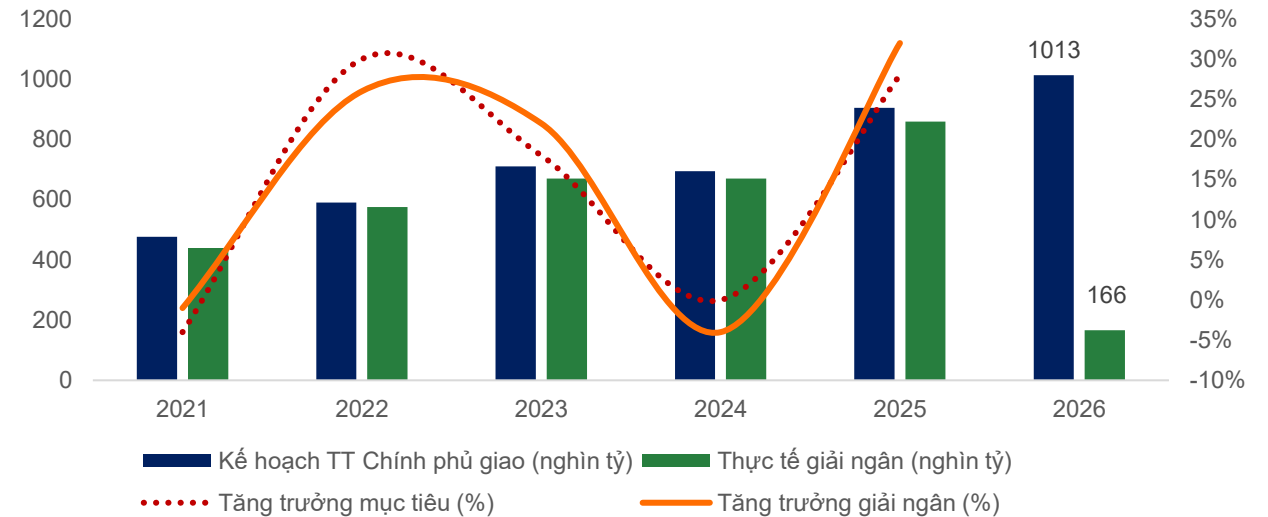
Chúng tôi dự báo nguồn cung thép nội địa tiếp tục mở rộng trong năm 2026 với thép xây dựng và HRC tiếp tục là hai trụ cột tăng trưởng chính, được hỗ trợ bởi nhu cầu nội địa cải thiện và quy mô sản xuất được gia tăng. Tuy nhiên, chúng tôi lưu ý rằng **sản lượng thực tế sẽ được điều chỉnh linh hoạt vào khả năng hấp thụ của thị trường.**

Cùng với đó, chúng tôi dự báo sản lượng tiêu thụ tới sẽ chịu nhiều áp lực suy giảm từ các yếu tố trái chiều. Ở chiều tích cực, nhu cầu từ các dự án đầu tư công được kỳ vọng tiếp tục gia tăng nhờ tiến độ triển khai được đẩy mạnh. Ngược lại, lĩnh vực bất động sản được đánh giá phục hồi chậm hơn kỳ vọng trong bối cảnh lãi suất kém thuận lợi, qua đó ảnh hưởng đến tiến độ phát triển dự án mới và sức hấp thụ của thị trường.

Dự báo nhu cầu thép Việt Nam (triệu tấn)



Tình hình giải ngân đầu tư công



Nguồn: VSA, Bộ Tài chính, PSI tổng hợp

# NGÀNH THÉP



## Những lưu ý chiến lược trước các biến động hiện nay

### VỀ NGUỒN CUNG

Tiếp nối đà tăng trưởng tích cực về sản lượng năm trước, **Chúng tôi dự báo nguồn cung thép nội địa tiếp tục mở rộng trong năm 2026** với hai trụ cột chính là HRC và thép xây dựng. Tuy nhiên, **nguồn cung nhập khẩu có thể bị thu hẹp do chi phí logistics tăng** trước các diễn biến tại Trung Đông chưa có dấu hiệu hạ nhiệt **cùng với rào cản bởi chính sách kiểm soát xuất khẩu từ Trung Quốc.**

### VỀ NHU CẦU

**Chúng tôi dự báo sản lượng tiêu thụ sẽ chịu nhiều áp lực suy giảm trong năm 2026** với đầu tư công giữ vai trò điểm tựa khi tiến độ triển khai hạ tầng được đẩy mạnh, trong khi bất động sản phục hồi chậm hơn kỳ vọng, trực tiếp làm giảm nhịp hấp thụ của thị trường.

### VỀ GIÁ BÁN

**Mặt bằng giá nguyên liệu đầu vào nhiều khả năng tiếp tục neo cao trong năm 2026**, khi các diễn biến căng thẳng địa chính trị gây áp lực lên chuỗi cung ứng và các chi phí vận tải, **từ đó tạo sức ép lên giá bán các sản phẩm thép.**



# TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

## **Trần Anh Tuấn, CFA**

Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: tuanta@psi.vn

## **Đặng Trần Hải Đăng**

Phó Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: dangdth@psi.vn

## **Phòng Phân tích**

### **Phạm Hoàng**

Trưởng Bộ phận Phân tích Doanh nghiệp

Email: phamhoang@psi.vn

### **Nguyễn Thị Thu Trang**

Chuyên viên cao cấp

Email: trangntt@psi.vn

### **Nguyễn Ngọc Hải**

Chuyên viên

Email: hainn@psi.vn

### **Vũ Thị Ngọc Lê**

Trưởng Bộ phận Kinh tế vĩ mô và Chiến lược thị trường

Email: levtn@psi.vn

### **Tô Quốc Bảo**

Chuyên viên cao cấp

Email: baotq@psi.vn

### **Nguyễn Thảo Nguyên**

Chuyên viên

Email: nguyennnt@psi.vn

## **Phòng Truyền thông**

### **Vũ Huyền Hà My**

Phó Phòng Truyền thông

Email: myvhh@psi.vn

### **Cao Thuỳ Linh**

Chuyên viên

Email: linhct@psi.vn

### **Phan Anh Ngọc**


Chuyên viên


Email: ngocpa@psi.vn

# LIÊN HỆ

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ


 Tầng 2, Toà nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội


 (84) 3934 3888


 (84) 3934 3888

 [www.psi.vn](http://www.psi.vn)


### CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH


 Lầu 1, Toà nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM


 (84-8) 3914 6789

 (84-8) 3914 6969


### CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG


 Tầng G và Tầng 2, Toà nhà PVcombank Đà Nẵng, Lô A2.1, Đường  
30/4, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng


 (84-236) 3899 338

 (84-236) 3899 338

### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

 Tầng 5, Toà nhà Silver Sea, 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP. HCM

 (84-254)625 4520/22

 (84-254)625 4521

# TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM



Báo cáo phân tích này được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chung cho các nhà đầu tư. Báo cáo này không cấu thành một lời chào mời mua, bán, hay đăng ký bất kỳ sản phẩm tài chính hoặc chứng khoán nào được đề cập trong đây.

Các thông tin, phân tích, nhận định và quan điểm trình bày trong báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo và không nhằm mục đích thay thế cho việc đánh giá và đưa ra quyết định đầu tư độc lập của nhà đầu tư. PSI khuyến nghị nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá hoặc tham khảo ý kiến tư vấn chuyên nghiệp phù hợp với mục tiêu đầu tư, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của bản thân trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào.

Các thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà PSI cho là đáng tin cậy và có sẵn công khai tại thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào của các thông tin đó. Các thông tin và quan điểm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Mọi thông tin hoặc dữ liệu về hiệu suất trong quá khứ của bất kỳ chứng khoán hoặc thị trường nào được đề cập trong báo cáo này không phải là chỉ báo đáng tin cậy về kết quả hoặc hiệu suất trong tương lai. Đầu tư vào chứng khoán luôn tiềm ẩn rủi ro, bao gồm rủi ro mất vốn.

PSI, các công ty liên kết, các cổ đông, giám đốc, cán bộ quản lý và nhân viên của PSI sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại (trực tiếp, gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc hậu quả) hoặc chi phí nào phát sinh từ việc sử dụng, hoặc dựa vào các thông tin và quan điểm trong báo cáo này.

PSI hoặc các công ty liên kết của PSI, cũng như các nhân viên tham gia lập báo cáo này, có thể có hoặc đã có các vị thế trong các chứng khoán được đề cập, hoặc có thể đã cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn tài chính, hoặc các dịch vụ khác cho các tổ chức phát hành chứng khoán đó.

